

Số: 98 /KH-ĐGS

Yên Thế, ngày 10 tháng 8 năm 2018

KẾ HOẠCH

Giám sát việc triển khai thực hiện các chương trình, đề án phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn huyện

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015; Quy chế hoạt động của HĐND năm 2005; Chương trình giám sát của HĐND năm 2018; Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 19/12/2017 của HĐND huyện về việc thành lập đoàn giám sát chuyên đề, Đoàn giám sát của HĐND huyện xây dựng Kế hoạch giám sát việc triển khai thực hiện các chương trình, đề án phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn huyện như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Đánh giá thực trạng công tác chỉ đạo và kết quả trong việc triển khai thực hiện các chương trình, đề án phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn huyện giai đoạn 2015-2020; từ đó xác định những tồn tại hạn chế, trong việc triển khai thực hiện; nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

- Đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình, kế hoạch, đề án, dự án đã đề ra.

2. Yêu cầu

- Tổ chức giám sát theo đúng quy định của pháp luật và kế hoạch đề ra đảm bảo khách quan, chính xác, thiết thực và hiệu quả. Quá trình giám sát không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của các đơn vị được giám sát.

- Báo cáo kết quả giám sát tại kỳ họp thứ 10 HĐND huyện khóa XXI.

II. Nội dung, đối tượng, thời gian giám sát

1. Nội dung giám sát

Giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện các chương trình, đề án phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn huyện giai đoạn 2015-2020.

(có đề cương gợi ý báo cáo gửi kèm)

2. Đối tượng giám sát

UBND huyện, Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, các đơn vị dịch vụ nông nghiệp, đơn vị sự nghiệp nông nghiệp thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn.

3. Phương pháp tiến hành

- Các đơn vị chịu sự giám sát chuẩn bị báo cáo của đơn vị (báo cáo bằng văn bản theo đề cương của Đoàn giám sát) và hồ sơ liên quan.

- Đoàn giám sát trực tiếp nghe các đơn vị, cá nhân liên quan báo cáo kết quả; chất vấn làm rõ các vấn đề liên quan đến nội dung giám sát.

- Đoàn giám sát tiến hành kiểm tra, thu thập, nghiên cứu các hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung giám sát.

- Đoàn giám sát đánh giá và kết luận sơ bộ.

4. Thời gian tiến hành: Từ 10/8/2018 đến 15/10/2018

III. Tổ chức thực hiện

1. Các bước tiến hành

- Đoàn giám sát xây dựng và triển khai kế hoạch giám sát đến các đơn vị hữu quan trước ngày 10/8/2018.

- Từ 10/8 - 20/8/2018: Các đơn vị hữu quan chuẩn bị báo cáo theo đề cương nội dung phục vụ công tác giám sát và gửi về Văn phòng HĐND&UBND huyện (Đ/c Vũ Thanh Hải, CV Văn phòng HĐND và UBND huyện nhận).

- Từ ngày 21/8 đến 20/9/2018: Đoàn giám sát tiến hành nghiên cứu xem xét báo cáo của các đơn vị và các văn bản, tài liệu liên quan và tiến hành giám sát trực tiếp theo nội dung đề ra tại các cơ quan, đơn vị (có lịch thông báo cụ thể sau).

- Từ 21/9/2018 đến 30/9/2018: Giám sát thông qua xem xét báo cáo của các đơn vị còn lại.

- Từ 01/10/2018 đến 15/10/2018: Xây dựng báo cáo giám sát, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh và Thường trực Huyện uỷ, HĐND huyện.

2. Trách nhiệm thực hiện

- Thành viên Đoàn Giám sát có trách nhiệm chủ động nghiên cứu báo cáo của các đơn vị chịu giám sát, các văn bản, tài liệu có liên quan và tham gia đầy đủ, tích cực vào các hoạt động của Đoàn Giám sát.

- Các đơn vị chịu giám sát có trách nhiệm gửi báo cáo bằng văn bản theo đề cương và thời hạn do Đoàn giám sát yêu cầu; cung cấp đầy đủ hồ sơ, thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát; giải trình những vấn đề Đoàn giám sát hỏi, yêu cầu làm rõ; bố trí thời gian, địa điểm phục vụ hoạt động giám sát.

- Giao Văn phòng HĐND&UBND huyện chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ giám sát; Đài TT – TH huyện tổ chức tuyên truyền hoạt động giám sát.

Đoàn Giám sát của HĐND huyện đề nghị UBND, Ban Thường trực UB MTTQ huyện, các ban và các đại biểu HĐND huyện phối hợp thực hiện. Các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm nghiêm túc thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH, VP HĐND tỉnh;
- TT.HU, HĐND, UBND huyện;
- Các ban HĐND; các đại biểu HĐND huyện;
- Thành viên đoàn giám sát;
- Lưu: VT.

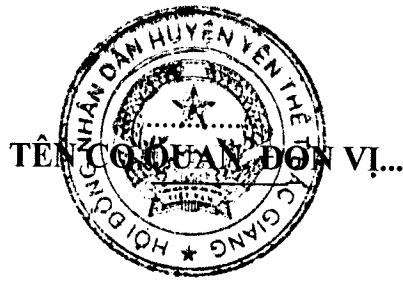
Bản điện tử:

- Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Đài TT-TH, Công TTĐT huyện;
- LĐ, CV, KT VP.

**TM.ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**



Nông Văn Tâm



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

việc triển khai thực hiện các chương trình, đề án phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn huyện giai đoạn 2015-2020
(Kèm theo Kế hoạch số /HĐND-ĐGS ngày /8/2018 của Đoàn giám sát)

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Đặc điểm KT-XH và những thuận lợi, khó khăn; căn cứ xác định lựa chọn các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án tại địa phương, đơn vị.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, XÂY DỰNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, kết quả xây dựng các văn bản triển khai (nêu rõ số lượng, tên loại, ngày tháng ban hành từng loại văn bản chương trình, kế hoạch, đề án, dự án).

2. Kết quả công tác tổ chức triển khai quán triệt học tập, tuyên truyền, phổ biến; sơ tổng kết các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án (số đợt, số hội nghị, đối tượng, hình thức; đánh giá khái quát nhận thức, tư tưởng, trách nhiệm và hành động thực hiện sau khi được quán triệt, triệt khai).

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN

Tập trung đánh giá rõ kết quả đạt được, ưu điểm nổi bật; những thiếu sót hạn chế bất cập trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện từng chương trình, kế hoạch, đề án, dự án. So sánh làm rõ kết quả tăng trưởng, phát triển so với khi chưa có chương trình, đề án, dự án và mục tiêu của chương trình, đề án, dự án đã đề ra.

1. Thời gian triển khai và kết quả tổ chức thực hiện, mục tiêu, nhiệm vụ theo từng chương trình, đề án, dự án từ khi triển khai đến nay.

Liệt kê các chương trình, đề án, nội dung yêu cầu của đề án; mục tiêu cần đạt được; thời gian triển khai của từng chương trình, đề án, dự án...

2. Những giải pháp đột phá, cơ chế hỗ trợ cụ thể của địa phương, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện từng chương trình, kế hoạch, đề án, dự án.

3. Kết quả cụ thể triển khai thực hiện đối với từng chương trình, kế hoạch, đề án, dự án.

- Việc lựa chọn, áp dụng công nghệ phù hợp với từng quy trình (quy trình sản xuất, quy trình chế biến...)

- Việc triển khai ứng dụng, chuyển giao, các công nghệ cao vào sản xuất, xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp có ứng dụng công nghệ cao.

- Việc phát triển thương hiệu, mở rộng thị trường tiêu thụ, xây dựng liên kết chuỗi giá trị bền vững trong sản xuất nông nghiệp.

- Việc xây dựng các cơ chế khuyến khích các thành phần kinh tế đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp.

- Việc đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu.

Lập biểu so sánh kế hoạch; kết quả; tỷ lệ so với kế hoạch

3.1. Về trồng trọt

- Diện tích, năng suất, hiệu quả của từng loại cây trồng trong thực hiện chương trình, so sánh với chỉ tiêu, kế hoạch được giao.

3.2. Về chăn nuôi

- Quy mô, số lượng, sản lượng các loại vật nuôi; thủy sản (*nếu có*).

- Kết quả thực hiện đối với từng loại, so sánh với kế hoạch và mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

3.3. Về phát triển lâm nghiệp, trồng rừng

- Diện tích, năng suất, hiệu quả từng loại.

4. Thiếu sót, hạn chế, bất cập nảy sinh trong quá trình tổ chức thực hiện và nguyên nhân.

5. Đánh giá chung

5.1. Ưu điểm nổi bật và nguyên nhân

5.2. Thiếu sót, hạn chế, bất cập và nguyên nhân

6. Kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI.

Xác định và nêu cụ thể các mục tiêu nhiệm vụ còn lại và các giải pháp cần bổ sung để tổ chức thực hiện (nhất là các giải pháp khắc phục thiếu sót, hạn chế, bất cập) trong thời gian tới nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ từng chương trình, kế hoạch, đề án, dự án đã đề ra.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

(Yêu cầu: Báo cáo đánh giá rõ kết quả, ưu, khuyết điểm, tồn tại; kèm theo các bảng số liệu cụ thể, rõ ràng, có so sánh, phản ánh được kết quả thực hiện; đề xuất kiến nghị rõ với từng cấp, từng ngành cần đề xuất, kiến nghị).

Nơi nhận:

-

...
(Ký tên, đóng dấu)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 22 /NQ-HĐND

Yên Thế, ngày 19 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thành lập đoàn giám sát chuyên đề
của HĐND huyện Yên Thế năm 2018**

(Trình kỳ họp thứ Bảy HĐND huyện khóa XXI, nhiệm kỳ 2016-2021)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ
KHOÁ XXI, KỲ HỌP THỨ BẢY**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND ngày 20/11/2015;
Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 20/7/2017 của HĐND huyện về
Chương trình giám sát của HĐND huyện năm 2018;
Thực hiện kế hoạch giám sát của HĐND huyện năm 2018;
Xét đề nghị của Thường trực HĐND huyện tại Tờ trình số 191/TTr – HĐND
ngày 18/12/2017 và ý kiến thảo luận của các đại biểu,*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thành lập Đoàn giám sát của HĐND huyện giám sát việc triển khai thực hiện các chương trình, đề án phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn huyện gồm các ông bà có tên sau:

- Ông Nông Văn Tâm- Phó Bí thư TT Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện- Trưởng đoàn;
- Ông Nguyễn Văn Thanh- UVBTV Huyện ủy, Phó Chủ tịch TT HĐND huyện- Phó trưởng đoàn;
- Ông Đinh Công Hưng- HUV, Phó Chủ tịch HĐND huyện- Phó trưởng đoàn;
- Mời đại diện lãnh đạo UB MTTQ huyện- thành viên;
- Mời đại diện lãnh đạo Ban dân vận huyện ủy- thành viên;
- Bà Nông Thị Tuyết Thanh- Phó trưởng ban Pháp chế HĐND huyện- thành viên;
- Bà Trần Thị Hữu Hạnh- Phó Trưởng ban Kinh tế- xã hội HĐND huyện- thành viên;
- Ông Mai Xuân Vinh- Phó Chánh văn phòng HĐND&UBND huyện- thành viên;
- Ông Vũ Thanh Hải- chuyên viên HĐND&UBND huyện- thư ký;
- Các thành phần khác có liên quan, HĐND huyện giao cho Thường trực HĐND huyện mời tham dự các buổi giám sát.

Điều 2:

1. Đối tượng chịu sự giám sát: UBND huyện, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan, đơn vị, UBND một số các xã, thị trấn có liên quan.

2. Nội dung và phạm vi giám sát: việc triển khai thực hiện các chương trình, đề án phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn huyện.

3. Kế hoạch giám sát: Đoàn giám sát xây dựng kế hoạch chi tiết và thông báo đến các đối tượng chịu sự giám sát để tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả giám sát tại kỳ họp HĐND huyện theo quy định.

4. Thời gian thực hiện: Quý 3+ quý 4/2018

Đoàn giám sát thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo khoản 2, điều 62 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

Điều 3: Thường trực HĐND huyện, các tổ chức, cơ quan, đơn vị liên quan và các ông bà có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết được HĐND huyện khóa XXI, kỳ họp thứ Bảy thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH, VP HĐND; VP UBND tỉnh;
- TT HU, HĐND, UBND huyện;
- UBMTTQ, các Đoàn thể huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Các Đại biểu HĐND;
- Lãnh đạo, CV VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nông Văn Tâm